

Ngày 13/03/2017

TỔNG HỢP THÔNG TIN TRONG NGÀY
THÔNG TIN DOANH NGHIỆP
LGC: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 9,6%

LGC - CTCP Cầu đường CII - Ngày 22/3 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức đợt cuối năm 2016, ngày đăng ký cuối cùng là 23/3. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 9,6%, thanh toán bắt đầu từ ngày 31/5/2017.

CLL: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 18%

CLL - CTCP Cảng Cát Lái - Ngày 23/3 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2016, ngày đăng ký cuối cùng là 24/3. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 18%, thanh toán bắt đầu từ ngày 06/4/2017.

SBT: CT TNHH Đường Biên Hòa đăng ký bán hơn 10,89 triệu cp

SBT - CTCP Mía đường Thành Thành Công Tây Ninh - CT TNHH Đường Biên Hòa – Ninh Hòa, tổ chức có liên quan đến bà Nguyễn Thị Hoa, Phó chủ tịch HĐQT đăng ký bán toàn bộ hơn 10,89 triệu cổ phiếu SBT, tỷ lệ 4,3%. Giao dịch dự kiến thực hiện từ ngày 15/3 đến 13/4 theo phương thức thỏa thuận và khớp lệnh.

EIB: Thành viên HĐQT đăng ký mua 200.000 cp

EIB - Ngân hàng TMCP Xuất Nhập khẩu Việt Nam - Từ 15/03 đến 13/04/2017, bà Đặng Anh Mai - Thành viên HĐQT đăng ký mua 200.000 cp của Ngân hàng. Phương thức giao dịch thực hiện là thỏa thuận và khớp lệnh.

TỔNG QUAN TTCK QUỐC TẾ

KHU VỰC	CHỈ SỐ	+/-	ĐIỂM
MỸ	Dow Jones	↑ 44.79	20,902.98
	Nasdaq	↑ 22.92	5,861.73
	S&P 500	↑ 7.73	2,372.60
CHÂU ÂU	FTSE 100	↑ 28.12	7,343.08
	DAX	↓ -15.21	11,963.18
	CAC 40	↑ 11.81	4,993.32
CHÂU Á	Nikkei 225	↑ 4.08	19,608.69
	Hang Seng	↑ 67.11	23,568.67
	Shanghai	↓ -3.99	3,212.76

(Nguồn: Vietstock.vn; Cafef.vn; ASEANSC tổng hợp;...)

(Cập nhật 17h20 ngày 13/03/2017)

TIN KINH TẾ TRONG NƯỚC NỔI BẬT
Kiều hối về Việt Nam có thể giảm vì chính sách nhập cư Mỹ

Theo một báo cáo mới đây của Credit Suisse, lượng kiều hối về Việt Nam sụt giảm trong năm ngoái. Xu hướng này có thể tiếp diễn vì tác động từ chính sách hạn chế nhập cư của Tổng thống Donald Trump. Lượng kiều hối về Việt Nam tăng liên tục từ năm 2010 và đạt mức kỷ lục 13,2 tỷ USD năm 2015. Tuy nhiên, con số này đã giảm 33% vào năm ngoái. Chi tiết xin xem tại: <http://kinhdoanh.vnexpress.net/tin-tuc/vi-mo/kieu-hoi-ve-viet-nam-co-the-giam-vi-chinh-sach-nhap-cu-my-3554373.html>

Hàng loạt dự án tỷ đôla tăng tốc đón sóng casino tại Việt Nam

Có ít nhất 4 đơn vị nước ngoài đã và đang lên kế hoạch đầu tư những dự án casino và các loại hình cá cược khác có quy mô hàng tỷ USD vào Việt Nam. Thuộc nhóm dự án có quy mô lớn nhất hiện nay (4 tỷ USD), dự án Khu liên hợp nghỉ dưỡng có casino Nam Hội An đã được chủ đầu tư VinaCapital tái khởi động từ đầu năm 2016, sau khi tìm được đối tác mới tham gia vào liên doanh là Chow Tai Fook Enterprises (Hong Kong, Trung Quốc). Chi tiết xin xem tại: <https://www.stockbiz.vn/News/2017/3/13/724019/hang-loat-du-an-ty-dola-tang-toc-don-song-casino-tai-viet-nam.aspx>

Ngày 13/03: Tỷ giá trung tâm ở mức 22.262 đồng, giảm 1 đồng so với cuối tuần qua

Ngân hàng Nhà nước Việt Nam công bố tỷ giá trung tâm của đồng Việt Nam với đô la Mỹ, áp dụng cho ngày hôm nay là 22.262 đồng, giảm 1 đồng so với cuối tuần qua. Tỷ giá USD tại các ngân hàng thương mại niêm yết sáng nay điều chỉnh tăng so với ngày cuối tuần qua. Cụ thể, Vietcombank niêm yết tỷ giá USD/VND ở mức 22.770 đồng mua tiền mặt và 22.840 đồng bán ra. Tại ngân hàng Eximbank, tỷ giá USD niêm yết ở mức 22.740 đồng mua vào và 22.840 đồng bán ra.

Sáng ngày 13/03: Giá vàng SJC ở mức 36,54 - 36,62 triệu đồng/lượng

Mở cửa sáng nay, giá vàng miếng được Tập Đoàn Vàng bạc đá quý DOJI niêm yết ở mức: 36,54 triệu đồng/lượng (mua vào) và 36,62 triệu đồng/lượng (bán ra), tăng 40 nghìn đồng ở chiều mua vào và 20 nghìn ở chiều bán ra. Giá vàng thế giới ở cùng thời điểm thấp hơn giá vàng trong nước, giá quy đổi 33,19 triệu đồng/lượng.

TIN QUỐC TẾ NỔI BẬT
Ngày 10/03: Chỉ số Dow Jones tăng 0.21%, lên 20,902.98 điểm

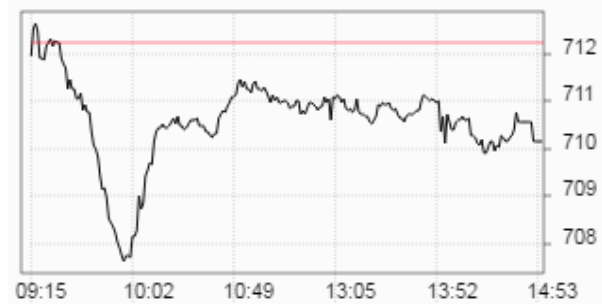
Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Sáu, chỉ số Dow Jones tiến 44.79 điểm (tương đương 0.21%) lên 20,902.98 điểm, chỉ số S&P 500 tăng 7.73 điểm (tương đương 0.33%) lên 2,372.6 điểm và chỉ số Nasdaq Composite cộng 22.92 điểm (tương đương 0.39%) lên 5,861.73 điểm. Trong tuần qua, Dow Jones mất 0.5%, S&P 500 lùi 0.4% và Nasdaq Composite hạ 0.2%.

Ngày 10/03: Dầu thô giảm 1.6%, xuống 48.49 USD/thùng

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Sáu, hợp đồng dầu thô ngọt nhẹ WTI giao tháng 4 trên sàn Nymex lùi 79 xu (tương đương 1.6%) xuống 48.49 USD/thùng, mức đóng cửa thấp nhất kể từ ngày 29/11/2016. Tính chung cả tuần qua, hợp đồng này lao dốc 9.1%, mức sụt giảm mạnh nhất kể từ tuần kết thúc ngày 04/11/2016. Hợp đồng dầu Brent giao tháng 5 trên sàn London mất 82 xu (tương đương 1.6%) còn 51.37 USD/thùng, qua đó nâng tổng mức giảm trong tuần lên 8.1%.

TỔNG HỢP DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG
TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VNI-INDEX

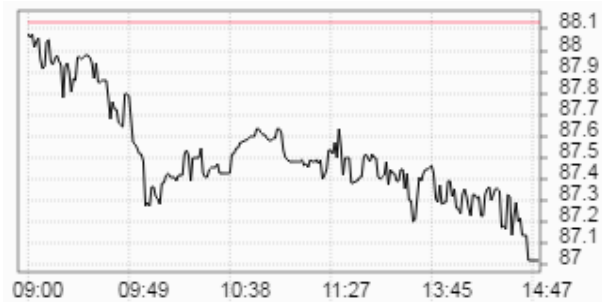
Thay đổi (điểm)	↓	-2,04/-0,29%
Giá trị (điểm)	↓	710.17
Khối lượng (cp)		146,590,883
Giá trị (tỷ đồng)		3,473.11
Số cp tăng giá	↑	112
Số cp giảm giá	↓	154
Số cp đứng giá	→	60

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
VPH	12.2	13.1	13.1	12.2	933,980	↑ 7.0%
VSI	13.7	13.9	13.9	13.7	14,210	↑ 6.9%
FUCVR FIT	23.2	23.2	23.2	23.2	1,560	↑ 6.9%
NVL	72.7	72.7	72.7	70	3,354,340	↑ 6.9%
BTT	37.3	37.3	37.3	37.3	200	↑ 6.9%

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX

Thay đổi (điểm)	↓	-1,12/-1,27%
Giá trị (điểm)	↓	87.02
Khối lượng (cp)		45,200,421
Giá trị (tỷ đồng)		511.06
Số cp tăng giá	↑	78
Số cp giảm giá	↓	123
Số cp đứng giá	→	170

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
SDP	6	6.6	6.6	5.9	596,430	↑ 10.0%
KMT	9.9	10	10	9.9	4,600	↑ 9.9%
TVC	12.6	13.7	13.7	11.8	2,755,010	↑ 9.6%
HNM	6.3	6.9	6.9	6.3	140,730	↑ 9.5%
HKT	6.8	6.9	6.9	6	224,600	↑ 9.5%

TỔNG QUAN GD NĐTNN

TỔNG KL (CÓ PHIẾU)	SÀN HCM	SÀN HN
MUA	9,174,370	1,283,827
BÁN	7,350,590	831,350
MUA - BÁN	1,823,780	452,477

SÀN HCM và SÀN HN

Ngày 13/03, khối ngoại **mua ròng** tổng cộng hơn **270,77 tỷ đồng** trên cả hai sàn. Trên sàn HOSE, khối ngoại **mua ròng** gần **262,81 tỷ đồng**. Trên sàn HNX, khối ngoại **mua ròng** gần **7,96 tỷ đồng**.

(Nguồn: Vietstock.vn; Cafef.vn; ASEANSC tổng hợp;...)

Ngày 13/03/2017

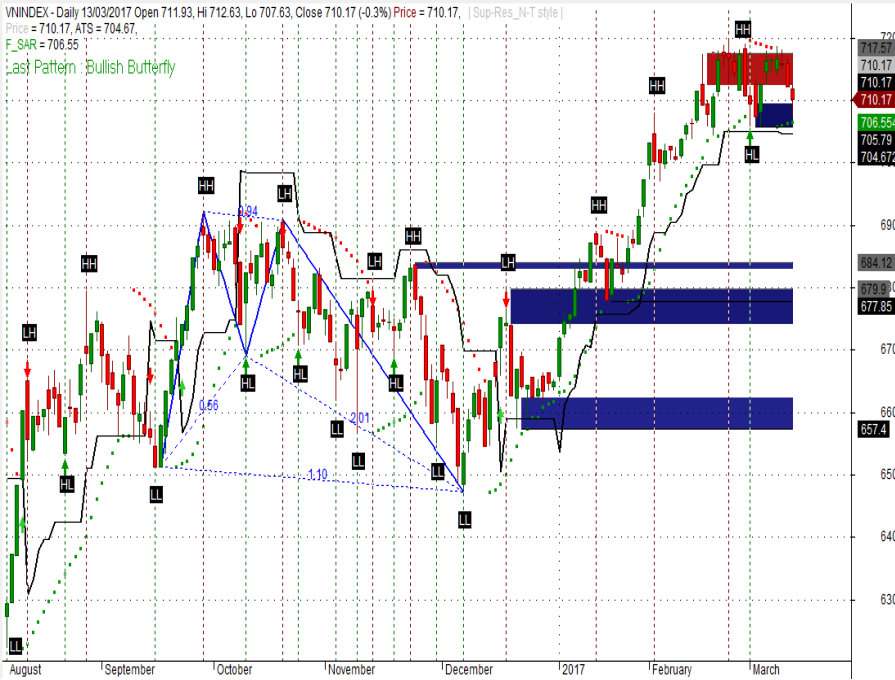
TỈ LỆ ẢNH HƯỞNG ĐẾN CHỈ SỐ VN-INDEX
Vốn hóa thị trường (Ngày 13/03/2017): 1,676,930.00 tỷ đồng
Giá trị VN-INDEX (Ngày 13/03/2017): 712.21 điểm
Cập nhật ngày 10/03/2017

Mã CK	Tỷ lệ ảnh hưởng	KL niêm yết	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KL khớp	Điểm ảnh hưởng
VNM	11.2%	1,451,453,429	129.9	129.7	-0.2	-0.2%	342,480	-0.12
SAB	8.1%	641,281,186	211	207	-4.0	-1.9%	30,560	-1.09
VCB	8.0%	3,597,768,575	37.5	37.05	-0.5	-1.2%	885,720	-0.69
VIC	7.0%	2,637,707,954	44.2	44.2	0.0	0.0%	362,880	0.00
GAS	6.4%	1,913,950,000	55.8	54.7	-1.1	-2.0%	869,240	-0.89
ROS	4.4%	430,000,000	171.2	173.3	2.1	1.2%	3,815,330	0.38
CTG	4.0%	3,723,404,556	18.2	17.95	-0.3	-1.4%	1,059,150	-0.39
BID	3.4%	3,418,715,334	16.55	16.5	-0.1	-0.3%	1,377,930	-0.07
MSN	2.9%	1,147,496,374	41.75	41.7	-0.1	-0.1%	409,950	-0.02
BVH	2.4%	680,471,434	59.1	58.8	-0.3	-0.5%	251,860	-0.09
NVL	2.4%	589,369,234	68	72.7	4.7	6.9%	3,354,340	1.18
VJC	2.3%	300,000,000	131	131	0.0	0.0%	566,660	0.00
HPG	2.1%	842,874,956	42.1	42.1	0.0	0.0%	1,984,280	0.00
MWG	1.6%	153,950,927	169	169.8	0.8	0.5%	223,660	0.05
MBB	1.5%	1,712,740,909	14.4	14.7	0.3	2.1%	902,800	0.22
BHN	1.4%	231,800,000	98.2	97	-1.2	-1.2%	10,320	-0.12
FPT	1.3%	459,426,684	46	45.75	-0.3	-0.5%	463,260	-0.05
STB	0.9%	1,485,215,716	10.45	10.55	0.1	1.0%	2,546,430	0.06
CTD	0.9%	77,050,000	194	199.9	5.9	3.0%	117,350	0.19
EIB	0.8%	1,235,522,904	10.9	10.7	-0.2	-1.8%	70,920	-0.11

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, Cophieu68, HOSE)

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-INDEX



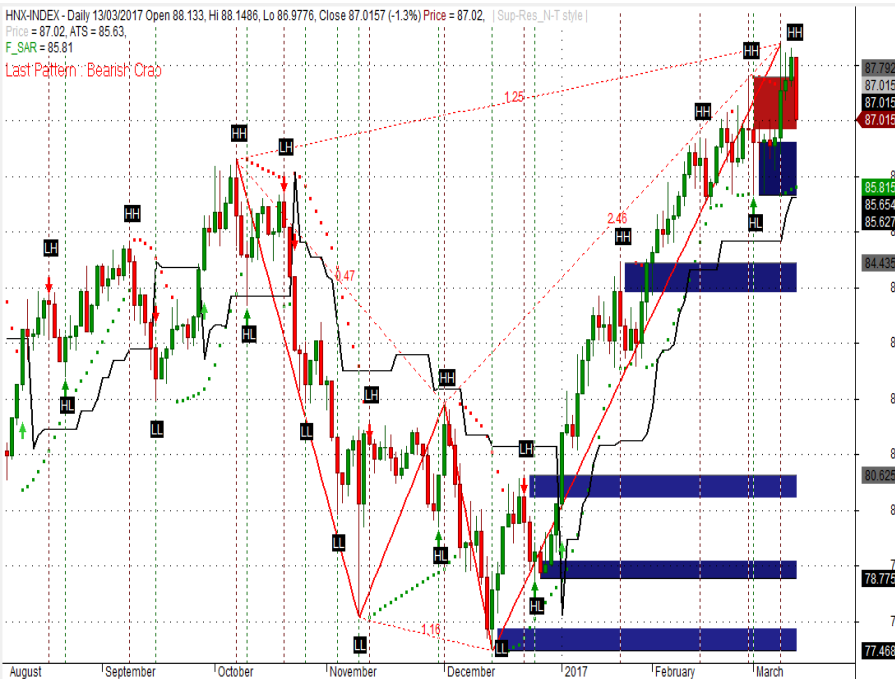
70% cash

30% stocks

Vùng mua: 705 - 710

Vùng chốt lời ngắn hạn: 715 - 720

HNX-INDEX



50% cash

50% stocks

Vùng mua: 86.0 - 87.0

Vùng chốt lời ngắn hạn: 88.0 - 89.0

Phân tích kỹ thuật

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Vn-Index sẽ kiểm tra vùng hỗ trợ gần nhất tại 705 - 710 điểm.

Khuyến nghị ngắn hạn:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Vn-Index được dự báo nằm tại 705 - 710 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Xem xét bán ra khi thủng ngưỡng hỗ trợ 705. Vùng hỗ trợ tiếp theo ở mức 695 - 700 điểm.

Trong kịch bản tích cực, chỉ số cho phản ứng hồi phục trở lại thì vùng 715 - 720 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Vùng kháng cự tiếp theo ở mức 725 - 730 điểm.

Tỷ trọng danh mục đề nghị: 70% cash/ 30% stocks.

Chỉ báo kỹ thuật				
Trend	Momentum	Volatility		
ADX	↓	ROC	↓	BBs →
MA	→	RSI	↓	SD ↑
MACD	↑	Stochastic	↑	ATR ↓
PSAR	↓	%R	↓	Volume
Aroon	↓	MFI	↓	Volume ↓

Phân tích kỹ thuật

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Hnx-Index sẽ kiểm tra vùng hỗ trợ gần nhất tại 86.0 - 87.0 điểm.

Khuyến nghị ngắn hạn:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Hnx-Index được dự báo nằm tại 86.0 - 87.0 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Xem xét bán ra khi thủng ngưỡng hỗ trợ 86.0. Vùng hỗ trợ tiếp theo ở mức 84.0 - 85.0.

Trong kịch bản tích cực, chỉ số cho phản ứng hồi phục trở lại thì vùng 88.0 - 89.0 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Vùng kháng cự tiếp theo ở mức 90.0 - 91.0 điểm.

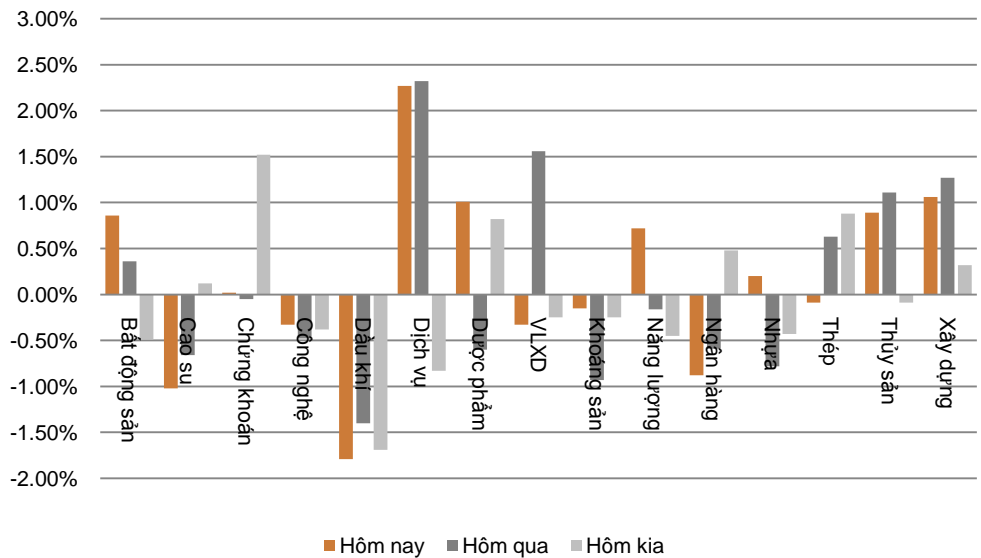
Tỷ trọng danh mục đề nghị: 50% cash/ 50% stocks.

Chỉ báo kỹ thuật				
Trend	Momentum	Volatility		
ADX	↑	ROC	↑	BBs ↑
MA	↑	RSI	↓	SD ↑
MACD	↑	Stochastic	↑	ATR →
PSAR	↑	%R	↓	Volume
Aroon	↑	MFI	↑	Volume →

Ngày 13/03/2017

DIỄN BIẾN CHỈ SỐ NGÀNH

Ngành	Thay đổi
Bất động sản	↑ 0.86%
Cao su	↓ -1.02%
Chứng khoán	↑ 0.02%
Công nghệ	↓ -0.33%
Dầu khí	↓ -1.79%
Dịch vụ	↑ 2.27%
Dược phẩm	↑ 1.01%
Vật liệu xây dựng	↓ -0.33%
Khoáng sản	↓ -0.15%
Năng lượng	↑ 0.72%
Ngân hàng	↓ -0.88%
Nhựa	↑ 0.20%
Thép	↓ -0.09%
Thủy sản	↑ 0.89%
Xây dựng	↑ 1.06%

BIỂU ĐỒ NGÀNH

CHI TIẾT NGÀNH

Ngành	Mã chứng khoán	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KLGD
Dịch vụ	VEF	61.6	65	↑ 3.4	↑ 5.5%	40,910
	PAN	43.5	43.5	→ 0.0	→ 0.0%	1,080
	SKG	73.5	72.5	↓ -1.0	↓ -1.4%	70,880
	OCH	5.4	5.5	↑ 0.1	↑ 1.9%	5,100
	TCT	57.4	57	↓ -0.4	↓ -0.7%	7,120
Dược phẩm	DHG	121.1	124.4	↑ 3.3	↑ 2.7%	110,440
	TRA	116.5	117	↑ 0.5	↑ 0.4%	3,380
	DMC	79.5	81	↑ 1.5	↑ 1.9%	35,630
	DGC	37	36.8	↓ -0.2	↓ -0.5%	57,040
	IMP	60	60	→ 0.0	→ 0.0%	32,880
Năng lượng	DTK	14	14	→ 0.0	→ 0.0%	-
	NT2	30	30.1	↑ 0.1	↑ 0.3%	191,020
	PPC	16.9	16.9	→ 0.0	→ 0.0%	95,040
	HND	9	9	→ 0.0	→ 0.0%	800
	PGD	38	39.75	↑ 1.8	↑ 4.6%	20
	VSH	15.7	16	↑ 0.3	↑ 1.9%	25,880

(Cập nhật 17h20 ngày 13/03/2017)

Ngày 13/03/2017

ĐẦU TƯ THEO NHÓM NGÀNH

Ngành	Lợi nhuận 1 tuần	Lợi nhuận 1 tháng	Lợi nhuận 1 quý	Lợi nhuận 1 năm	Chi tiết
Xi măng	↓ -0.13%	↓ -1.86%	↓ -8.75%	↓ -6.15%	Cổ phiếu nổi bật: HT1, BCC...
Xây dựng và xây lấp	↓ -0.64%	↑ 4.02%	↑ 4.69%	↑ 61.20%	Cổ phiếu nổi bật: CTD, PXS, VCG, VNE...
Vận tải	↑ 3.78%	↑ 5.52%	↓ -6.43%	↑ 10.86%	Cổ phiếu nổi bật: GMD, PVT, VIP, VOS, VTO...
Dược phẩm	↑ 1.53%	↑ 12.31%	↓ -8.60%	↑ 82.66%	Cổ phiếu nổi bật: DCL, DHG, DMC, IMP...
Đường	↓ -1.84%	↑ 5.67%	↓ -10.23%	↑ 21.24%	Cổ phiếu nổi bật: BHS, LSS, SBT...
Chứng khoán	↑ 0.97%	↑ 10.52%	↓ -1.66%	↑ 2.55%	Cổ phiếu nổi bật: HCM, SSI, VND...
Ngân hàng	↑ 3.94%	↑ 12.14%	↑ 0.44%	↑ 4.27%	Cổ phiếu nổi bật: BID, CTG, EIB, MBB, SHB, VCB...
Cảng biển	↑ 3.16%	↑ 6.32%	↓ -4.36%	↓ -4.86%	Cổ phiếu nổi bật: GMD, HAH, VSC...
Bất động sản	↑ 1.56%	↑ 3.41%	↓ -47.00%	↑ 27.66%	Cổ phiếu nổi bật: DIG, HBC, IJC, KBC, SCR, VIC...
Thép	↓ -1.41%	↑ 8.28%	↑ 13.21%	↑ 96.41%	Cổ phiếu nổi bật: HPG, HSG, TLH, VGS, VIS, NKG...
Sữa	↓ -49.87%	↓ -3.05%	↓ -11.81%	↑ 26.87%	Cổ phiếu nổi bật: HNM, VNM...
Phân bón	↑ 4.92%	↑ 2.90%	↓ -11.71%	↓ -13.46%	Cổ phiếu nổi bật: BFC, DCM, DPM, LAS...
Săm lốp	↑ 0.65%	↑ 0.38%	↓ -16.15%	↑ 1.38%	Cổ phiếu nổi bật: CSM, DRC, SRC...
Thủy sản	↓ -0.69%	↑ 5.89%	↓ -4.80%	↑ 43.45%	Cổ phiếu nổi bật: FMC, HVG, IDI, VHC...
Đệt may	↑ 0.23%	↑ 10.80%	↓ -7.46%	↓ -34.89%	Cổ phiếu nổi bật: STK, TCM, TNG...
Điện	↑ 0.71%	↑ 2.18%	↑ 8.22%	↑ 4.90%	Cổ phiếu nổi bật: BTP, PPC, VSH, NT2...
Dầu khí	↓ -1.26%	↓ -5.89%	↓ -14.74%	↑ 61.90%	Cổ phiếu nổi bật: GAS, PVC, PVD, PVS...
Bảo hiểm	↓ -1.97%	↑ 4.97%	↓ -13.62%	↑ 28.04%	Cổ phiếu nổi bật: BIC, BMI, BVH, PTI...
Khoáng sản	↓ -10.49%	↓ -26.20%	↓ -45.14%	↓ -51.40%	Cổ phiếu nổi bật: BGM, DHM, KSA, KSQ, LCM...
Nông nghiệp	↓ -1.67%	↑ 1.55%	↓ -14.88%	↓ -74.73%	Cổ phiếu nổi bật: HKB, HNG, TSC...

Nhận định

Ngành **Phân Bón** là ngành có mức **lợi nhuận tuần** lớn nhất **4.92%**. Ngành **Dược phẩm** là ngành có mức **lợi nhuận tháng** lớn nhất **12.31%**. Ngành **Thép** là ngành có mức **lợi nhuận quý** lớn nhất **13.21%**. Ngành **Thép** là ngành có mức **lợi nhuận năm** lớn nhất **96.41%**.

(Cập nhật ngày 12/01/2017)

Ngày 13/03/2017

GIÁ CẢ HÀNG HÓA THẾ GIỚI

Năng lượng	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Crude Oil	48.1885 ↑	0.69% ↓	-9.19% ↓	-9.19% ↑	29.94%	13/03/2017
Brent	51.2377 ↑	0.65% ↓	-8.56% ↓	-8.50% ↑	29.56%	13/03/2017
Natural gas	3.0566 ↑	0.53% ↑	6.24% ↑	5.18% ↑	67.98%	13/03/2017
Gasoline	1.5911 ↓	-0.14% ↓	-5.77% ↑	2.44% ↑	11.38%	13/03/2017
Heating oil	1.5038 ↓	-0.02% ↓	-6.17% ↓	-8.10% ↑	25.83%	13/03/2017
Ethanol	1.47 ↓	-0.20% ↑	0.74% ↓	-7.06% ↑	4.27%	13/03/2017

Kim loại	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Gold	1209.7 ↑	0.41% ↓	-1.36% ↓	-1.49% ↓	-2.13%	13/03/2017
Silver	17.13 ↑	0.61% ↓	-3.59% ↓	-4.51% ↑	11.88%	13/03/2017
Platinum	941.6 ↑	0.62% ↓	-5.50% ↓	-5.72% ↓	-2.07%	13/03/2017
Palladium	743.72 ↓	-0.41% ↓	-3.79% ↓	-3.97% ↑	30.14%	13/03/2017

Nông nghiệp	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Oat	250.00 ↓	-7.15% ↓	-7.41% ↓	-1.57% ↑	36.24%	13/03/2017
Canola	523.4 ↑	0.15% ↓	-1.67% ↓	-0.27% ↑	12.01%	13/03/2017
0	0 →	0.00% →	0.00% →	0.00% →	0.00%	13/03/2017
Corn	356.25 ↓	-0.70% ↓	-4.43% ↓	-4.81% ↓	-2.86%	13/03/2017
Soybeans	995.54 ↓	-0.03% ↓	-3.03% ↓	-4.72% ↑	11.09%	13/03/2017
Wheat	418.24 ↓	-1.24% ↓	-4.53% ↓	-6.92% ↓	-10.89%	13/03/2017
Cotton	76.63 ↓	-1.87% ↓	-0.34% ↑	1.07% ↑	34.84%	13/03/2017
Rice	9.44 ↓	-2.74% ↓	-1.53% ↓	-0.49% ↓	-6.82%	13/03/2017
Cheese	1.571 ↓	-0.95% ↓	-1.07% ↓	-7.15% ↑	3.49%	13/03/2017
Palm Oil	2990 ↓	-0.33% ↑	0.37% ↓	-8.51% ↑	20.13%	13/03/2017
Milk	15.77 ↓	-1.44% ↓	-1.62% ↓	-6.52% ↑	14.36%	13/03/2017
Rubber	266.6 ↑	1.91% ↓	-2.91% ↓	-14.77% ↑	58.41%	13/03/2017
Orange Juice	172.2 ↑	0.47% ↑	2.47% ↑	3.05% ↑	41.85%	13/03/2017
Coffee	141.5 ↑	0.32% ↓	-1.26% ↓	-1.87% ↑	11.11%	13/03/2017

Công nghiệp	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Live Cattle	117.46 ↑	0.90% ↑	1.77% ↑	0.62% ↓	-15.88%	13/03/2017
Coal	78.2 →	0.00% ↓	-3.40% ↑	0.42% ↑	49.24%	13/03/2017
Cobalt	52250 →	0.00% ↑	3.98% ↑	34.84% ↑	122.34%	13/03/2017
Lead	2258.25 →	0.00% ↑	0.20% ↓	-5.43% ↑	34.76%	13/03/2017

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, tradingeconomics.com)

Ngày 13/03/2017

DANH MỤC CỦA CANSLIM
CÁC KHUYẾN NGHỊ CÒN MỞ TRẠNG THÁI

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ghi chú
DSN	Mua	Mở	62.5	61.7	75.1	↑ 20.2%	↑ 7.9%	06/05/2016	Cổ tức bằng tiền mặt 50%
TCT	Mua	Mở	52.0	58.2	66.8	↑ 28.5%	↑ 21.6%	06/05/2016	Cổ tức bằng tiền mặt 17%
PMC	Mua	Mở	63.5	68.4	72.4	↑ 14.0%	↑ 7.7%	15/08/2016	
* NLG	Mua	Mở	21.8	22.9	27.8	↑ 27.5%	↑ 4.8%	19/12/2016	
* HVT	Mua	Mở	19.5	23.7	25.0	↑ 28.2%	↑ 21.5%	19/12/2016	
* BCC	Mua	Mở	14.8	19.1	18.4	↑ 24.3%	↑ 29.1%	19/12/2016	
* FPT	Mua	Mở	42.1	45.1	54.0	↑ 28.3%	↑ 7.0%	19/12/2016	
* SCR	Mua	Mở	7.7	8.5	13.0	↑ 69.1%	↑ 11.1%	19/12/2016	
* VNM	Mua	Mở	124.6	130.0	150.0	↑ 20.4%	↑ 4.3%	20/12/2016	
Trung bình:							↑	12.8%	

CÁC KHUYẾN NGHỊ ĐÃ ĐÓNG TRONG THÁNG

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ngày đóng TT
AAA	Mua	Đóng	11.2	14.3	14.0	↑ 25.0%	↑ 27.7%	08/12/2015	12/01/2016
VHG	Mua	Đóng	4.5	6.3	10.5	↑ 133.3%	↑ 40.0%	26/01/2016	17/03/2016
VNM	Mua	Đóng	115.0	138.0	140.0	↑ 21.7%	↑ 20.0%	27/01/2016	17/03/2016
BTP	Mua	Đóng	11.4	15.8	15.3	↑ 34.2%	↑ 38.6%	16/02/2016	25/03/2016
INN	Mua	Đóng	36.0	49.8	49.0	↑ 36.1%	↑ 38.3%	19/01/2016	13/04/2016
KBC	Mua	Mở	13.1	15.0	15.5	↑ 18.3%	↑ 14.5%	26/04/2016	08/06/2016
BPC	Mua	Mở	12.4	17.5	20.0	↑ 61.3%	↑ 41.1%	20/01/2016	08/06/2016
PMC	Mua	Mở	49.0	60.7	72.4	↑ 47.8%	↑ 23.9%	26/04/2016	08/06/2016
Trung bình:							↑	30.5%	

(Cập nhật ngày 20/02/2017)

Ngày 13/03/2017

BÁO CÁO CÔNG TY (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên công ty	Ngày phát hành	Khuyến nghị	Giá mục tiêu	Chi tiết
ONE	24/10/2016	Mua [+32%]	10.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
KDH	06/06/2016	Nắm giữ [+4%]	24.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
KBC	06/06/2016	Nắm giữ [+1%]	15.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VIC	06/06/2016	Nắm giữ [+4%]	56.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TLH	27/05/2016	Mua [+30%]	11.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VIS	27/05/2016	Nắm giữ [+8%]	11.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VGS	26/05/2016	Mua [+20%]	12.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
NKG	26/05/2016	Mua [+17%]	19.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HSG	26/05/2016	Nắm giữ [+8%]	50.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HPG	25/05/2016	Nắm giữ [+8%]	36.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
BID	23/05/2016	Nắm giữ [+5%]	20.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
SHB	20/05/2016	Nắm giữ [+12%]	7.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
NVB	20/05/2016	Nắm giữ [+4%]	5.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
EIB	20/05/2016	Nắm giữ [-7%]	10.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
STB	19/05/2016	Nắm giữ [-6%]	12.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
ACB	19/05/2016	Nắm giữ [+11%]	21.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
MBB	18/05/2016	Nắm giữ [+1%]	15.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CTG	17/05/2016	Nắm giữ [+14%]	20.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VCB	17/05/2016	Nắm giữ [+12%]	55.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
SGH	10/05/2016	Nắm giữ [-4%]	24.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TCT	10/05/2016	Nắm giữ [+7%]	11.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HOT	09/05/2016	Bán [-33%]	14.600 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TCT	06/05/2016	Mua [+26%]	66.800 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DSN	06/05/2016	Mua [+19%]	75.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HAG	05/05/2016	Mua [+49%]	11.200 đồng/cổ phiếu	Tài xuống

Khuyến nghị	Diễn giải
Kỳ vọng 12 tháng	
Mua	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường trên 15%
Nắm giữ	Nếu giá mục tiêu so với giá thị trường từ -15% đến 15%
Bán	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường dưới -15%

 Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-cong-ty>

Ngày 13/03/2017

BÁO CÁO CẬP NHẬT NGÀNH (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên báo cáo	Chi tiết
Báo cáo triển vọng ngành 2017 - ASEANSC	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Bất động sản – Tháng 6/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Sản xuất thép – Tháng 6/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng – Tháng 5/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dịch vụ du lịch – Tháng 5/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Thủy sản – Tháng 4/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dược phẩm – Tháng 4/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Khu công nghiệp – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Cảng biển – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Cao su tự nhiên – Tháng 2/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Nhiệt điện – Tháng 2/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Xi măng – Tháng 2/2016	Tải xuống

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-nganh>

Ngày 13/03/2017

BÁO CÁO PHÂN TÍCH KỸ THUẬT (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên báo cáo	Chi tiết
Báo cáo phân tích kỹ thuật – FMC, FPT, GAS, GMD (13/03/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – EIB, ELC, FCM, FLC (10/03/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DPM, DQC, DRC, DXG (09/03/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DHM, DIC, DRH, DLG (08/03/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DCM, DCL, DCS, DIG (03/03/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DBC, EVE, FCN, FIT (02/03/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – CSM, CCL, CNG, CLL (01/03/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – CMG, CTD, CTG, CVT (28/02/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BMI, BVS, BVH, BTP (27/02/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BHS, BCG, CEO, CII (24/02/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – AAA, ACB, BID, BIC (23/02/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VTO, TNG, VIX, MBS (22/02/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VNE, VNM, VSC, VSH (21/02/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VIS, VHG, VIC, VIP (20/02/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VCG, VGS, VND, VKC (17/02/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – TIG, TVS, VCB, VHC (16/02/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – TCL, TCM, TDH, TSC (15/02/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SVC, SCR, VNS, TLH (14/02/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHS, SRC, SJS, STB (13/02/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHB, SSI, SFG, SFI (10/02/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – S99, PVT, PVS, PXT (09/02/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – REE, SAM, SBT, SHI (08/02/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – PVE, PVX, PVC, PXS (07/02/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – PPC, PVI, PTB, PVD (06/02/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – PHR, PGD, PGS, PVS (03/02/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – PAN, PET, PGC, QCG (02/02/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – OPC, PAC, PDR, NT2 (25/01/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – NLG, NBB, NCT, NKG (24/01/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – MHC, MSN, MWG, NAF (23/01/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – LIX, LM8, LSS, MBB (20/01/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – LCG, LDG, LHG, BCC (19/01/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – KDC, KDH, KMR, KLF (18/01/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – IJC, ITA, ITD, KBC (17/01/2017)	Tài xuống

 Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-phan-tich-ky-thuat>

Ngày 13/03/2017

LỊCH SỰ KIỆN CHỨNG KHOÁN NỔI BẬT

Ngày GDKHQ	Ngày ĐKCC	Ngày TH	Mã CK	Sàn	Nội dung sự kiện	Giá HT	Thay đổi
13/03/2017	14/03/2017	n/a	SAF	HNX	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2017	51.3	0 (0%)
13/03/2017	14/03/2017	n/a	VCS	HNX	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2017	148.6	5.1 (3.55%)
13/03/2017	14/03/2017	n/a	BCI	HOSE	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2017	23.5	0 (0%)
13/03/2017	14/03/2017	n/a	ACE	UPCoM	Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	n/a	n/a
13/03/2017	14/03/2017	n/a	ACE	UPCoM	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2017	29.1	0 (0%)
13/03/2017	14/03/2017	n/a	KIP	UPCoM	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2017	21	0 (0%)
13/03/2017	14/03/2017	n/a	FDT	HNX	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2017	0 (0%)	0 (0%)
13/03/2017	14/03/2017	n/a	BCE	HOSE	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2017	6.25	0.01 (0.16%)
13/03/2017	14/03/2017	n/a	MAC	HNX	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2017	8.8	-0.3 (-3.3%)
13/03/2017	14/03/2017	n/a	SBA	HOSE	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2017	n/a	n/a
13/03/2017	14/03/2017	n/a	HPB	UPCoM	Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 1,500 đồng/CP	n/a	n/a
13/03/2017	14/03/2017	n/a	HPB	UPCoM	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2017	16	0 (0%)
13/03/2017	14/03/2017	n/a	ICN	UPCoM	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2017	n/a	n/a
13/03/2017	14/03/2017	n/a	CLH	HNX	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2017	13.4	1.2 (9.84%)
13/03/2017	14/03/2017	n/a	VMA	UPCoM	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2017	14.2	0 (0%)
13/03/2017	14/03/2017	n/a	SVT	HOSE	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2017	11.85	0 (0%)
13/03/2017	14/03/2017	n/a	MKT	UPCoM	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2017	13.8	0 (0%)
13/03/2017	14/03/2017	n/a	TFC	HNX	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2017	7.4	0 (0%)
13/03/2017	14/03/2017	n/a	APL	UPCoM	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2017	18	0 (0%)
13/03/2017	14/03/2017	n/a	QNW	UPCoM	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2017	10	0 (0%)
13/03/2017	14/03/2017	n/a	X77	UPCoM	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2017	0.3	0 (0%)
14/03/2017	15/03/2017	n/a	SBL	UPCoM	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2017	29.1	0 (0%)

(Cập nhật 17h20 ngày 13/03/2017)

ĐIỀU KIỆN SỬ DỤNG BẢN TIN VÀ KHUYẾN CÁO

Điều kiện sử dụng bản tin: Bản tin nhận định thị trường này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN cung cấp cho một bộ phận khách hàng nhất định có mở tài khoản tại Công ty. Mọi sự cung cấp khi chưa được sự đồng ý của Công ty đều bị coi là vi phạm bản quyền.

Khuyến cáo: Nội dung trong bản tin này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN tổng hợp và phân tích từ các nguồn thông tin đại chúng được xem là đáng tin cậy và chỉ đơn thuần phục vụ mục đích tham khảo. Công ty không chịu trách nhiệm với bất kỳ quyết định mua hay bán khi khách hàng sử dụng các thông tin trên.